

Số: /BC-UBND

Đại Sơn, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH về xác định mức độ khuyết tật trên địa bàn xã Đại Sơn

Thực hiện Công văn số 2554/SYT-PCTN&BTXH ngày 17/3/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH, Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Xã Đại Sơn hình thành và hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập các xã Đại Sơn, Bình Lăng, phần lớn diện tích xã Hưng Đạo và một phần diện tích tự nhiên của xã Thanh Hải (*huyện Thanh Hà*), tổng diện tích 22,99 km² và dân số 30.616 người. Trong điều kiện có những thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen; với sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị; sự quan tâm lãnh đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy, sự phối hợp, giúp đỡ của thường trực HĐND, thường trực UBMTTQ, sự đồng lòng của nhân dân, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành đạt nhiều kết quả tích cực. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng nông nghiệp, từng bước nâng cao tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Lĩnh vực văn hóa xã hội - An ninh Quốc phòng ổn định, đời sống vật chất và văn hóa của người dân được nâng lên.

Kinh tế phát triển đã tạo điều kiện thuận lợi cho văn hóa xã hội của xã phát triển. Các tổ chức đoàn thể và các hộ gia đình quan tâm hơn đến công tác giúp đỡ, chăm sóc người khuyết tật. Hiện nay, tổng số người khuyết tật trên địa bàn xã là 1.202 người.

2. Công tác triển khai Thông tư

Ngay sau khi Bộ Lao động, Thương binh & Xã hội ban hành Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH, UBND xã đã kịp thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nội dung Thông tư đến các cán bộ, đảng viên và các ban, ngành, đoàn thể trong toàn xã.

Các hình thức tuyên truyền chủ yếu gồm: tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp thôn, sinh hoạt của các đoàn thể; tuyên truyền thông qua hoạt động thăm hỏi, trợ giúp người khuyết tật nhân các dịp lễ, Tết, Tháng hành động vì người khuyết tật Việt Nam.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức bộ máy thực hiện

- Việc thành lập và hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 2 Thông tư 01/2019/TB-BLĐT BXH. Khi có thay đổi thành viên Hội đồng, Phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định kiện toàn Hội đồng đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan:

Việc xác định mức độ khuyết tật được thực hiện thông qua Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã, với sự tham gia và phối hợp của nhiều cơ quan, đảm bảo tính khách quan, chính xác và đúng quy định, trong đó:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: trực tiếp tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác định mức độ khuyết tật; hướng dẫn người dân hoàn thiện thủ tục theo quy định.

+ Phòng Văn hóa - Xã hội xã là cơ quan tham mưu chủ trì cho UBND xã trong việc triển khai thực hiện: Thành lập Hội đồng và ban hành quyết định quy chế hoạt động của Hội đồng; tổng hợp, trình Hội đồng xem xét và tham mưu ban hành kết luận; theo dõi, quản lý hồ sơ người khuyết tật sau khi được xác định.

+ Trạm Y tế xã: Đồng trí Trạm trưởng Trạm y tế xã tham gia là thành viên Hội đồng, thực hiện đánh giá tình trạng khuyết tật, chức năng cơ thể của người được xác định; cung cấp ý kiến chuyên môn về dạng tật và mức độ khuyết tật; hỗ trợ kiểm tra, xác minh trong những trường hợp phức tạp.

+ Các thành viên khác trong Hội đồng: Xác nhận thông tin, hoàn cảnh thực tế của người khuyết tật tại địa bàn; giám sát và cho ý kiến trong quá trình xét duyệt hồ sơ đối tượng đảm bảo tính sát thực tế, công khai, minh bạch.

+ Các thôn trên địa bàn xã: Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các thành viên Hội đồng rà soát, lập danh sách, xác nhận thông tin, hoàn cảnh thực tế của người khuyết tật tại địa bàn.

2. Công tác tập huấn và nâng cao năng lực

Hàng năm, các thành viên Hội đồng tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

Kinh phí thực hiện xác định mức độ khuyết tật được bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp xã hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

1. Tổng số người khuyết tật được xác định mức độ khuyết tật (Theo Biểu số liệu kèm theo)

2. Kết quả xác định lại mức độ khuyết tật

Số hồ sơ xác định lại từ năm 2019 đến nay là 51 người, trong đó số trường hợp thay đổi mức độ khuyết tật khi xác định lại là 38 người.

3. Thực hiện quy trình xác định mức độ khuyết tật

Quy trình xác định mức độ khuyết tật tại UBND xã được thực hiện theo các bước cơ bản, đảm bảo đúng quy định, công khai và minh bạch. Cụ thể:

(1) Tiếp nhận hồ sơ

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trực tiếp tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác định mức độ khuyết tật; hướng dẫn người dân hoàn thiện thủ tục theo quy định.

Phòng Văn hóa – Xã hội xã tiếp nhận hồ sơ đã đầy đủ do Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chuyển đến.

(2) Họp Hội đồng

Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng

+ Gửi văn bản tham khảo ý kiến cơ sở giáo dục về tình trạng khó khăn trong học tập, sinh hoạt, giao tiếp và kiến nghị về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật của người được xác định mức độ khuyết tật đang đi học theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư.

+ Triệu tập các thành viên, gửi thông báo về thời gian và địa điểm xác định mức độ khuyết tật cho người khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp của họ;

+ Tổ chức đánh giá dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật đối với người khuyết tật theo phương pháp quy định tại Điều 3 Thông tư; lập hồ sơ, biên bản kết luận dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật.

+ Đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động trước ngày Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực, Hội đồng căn cứ kết luận của Hội đồng giám định y khoa để xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP.

Việc thực hiện xác định mức độ khuyết tật được tiến hành tại Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp người khuyết tật không thể đến được địa điểm quy định trên thì Hội đồng tiến hành quan sát và phỏng vấn người khuyết tật tại nơi cư trú của người khuyết tật.

Trường hợp Hội đồng không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật; người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng hoặc có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng không khách quan, chính xác thì Hội đồng chuyển hồ sơ lên Hội đồng Giám định y khoa theo quy định của pháp luật.

(3) Niêm yết kết quả

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản kết luận của Hội đồng về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết, thông báo công khai kết luận của Hội đồng tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và cấp Giấy xác nhận khuyết tật.

Đối với trường hợp do Hội đồng giám định y khoa xác định, kết luận về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được kết luận của Hội đồng Giám định y khoa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy xác nhận khuyết tật.

(4) Giải quyết khiếu nại

Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai kết luận của Hội đồng tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, trường hợp có khiếu nại, tố cáo hoặc không đồng ý với kết luận của Hội đồng thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, Hội đồng tiến hành xác minh, thẩm tra, kết luận cụ thể và trả lời bằng văn bản cho người khiếu nại, tố cáo.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc thực hiện xác định mức độ khuyết tật được UBND xã triển khai theo đúng quy định của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH, đảm bảo quy trình, thủ tục.

Công tác rà soát, tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ được thực hiện tương đối chặt chẽ, góp phần xác định đúng người khuyết tật và mức độ khuyết tật.

Kết quả xác định là cơ sở để người khuyết tật được hưởng các chính sách như trợ cấp xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ khác.

Có sự phối hợp giữa các bộ phận: Văn hóa – Xã hội, y tế, thôn, các đoàn thể, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện.

Thông qua tuyên truyền và thực hiện chính sách, nhận thức của người dân về quyền của người khuyết tật được cải thiện.

2. Khó khăn, vướng mắc

2.1. Về quy định của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH

Một số tiêu chí xác định dạng tật, mức độ khuyết tật còn mang tính định tính, khó áp dụng trong thực tế.

Chưa có nhiều hướng dẫn chi tiết hoặc công cụ hỗ trợ chuẩn hóa, dẫn đến việc đánh giá phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm.

2.2. Về tổ chức thực hiện

Một số thành viên chưa được đào tạo chuyên sâu về đánh giá khuyết tật, dẫn đến lúng túng trong xử lý các trường hợp phức tạp.

Sự phối hợp giữa các bộ phận đôi khi còn thiếu chặt chẽ, thông tin chưa được chia sẻ kịp thời.

2.3. Về chuyên môn

Chuyên môn về y tế cơ sở chưa được đào tạo chuyên sâu về đánh giá khuyết tật, đặc biệt đối với các dạng khuyết tật phức tạp như trí tuệ, tâm thần, tự kỷ.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Không có.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố (để báo cáo);
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Minh Huệ

